TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **274**/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 23 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 362/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa:

* Người yêu cầu:

- Anh Trần Minh Q, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Chị Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện tại: ấp Đ, xã G, huyện H, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh Q và chị Phạm Thị Tuyết M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Trần Minh Q và chị Phạm Thị Tuyết M thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh Q, chị M chấm dứt kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: có 01 con chung tên Trần Thị Anh T, sinh ngày 02/4/2008. Hai bên thỏa thuận, anh Q được trực tiếp trông nom chăm sóc và nuôi dưỡng

cháu T cho đến khi tròn 18 tuổi. Ghi nhận việc anh Q không yêu cầu chị Minh cấp dưỡng nuôi con.

Chị M được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xét đến.

Lệ phí việc dân sự: Anh Q, chị M phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010231 ngày 07/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Q, chị M đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thúy Hằng